

**BẢNG PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 - 2024**

(Kèm theo kế hoạch PCCM số 372/KH-THCS HTT ngày 8 /8/2023)

(Áp dụng từ 05/09/2023 đến)

B1	Họ và tên	Năm sinh	T.Đ CM		CMĐT	Phân công chuyên môn học kỳ I, Năm học 2023-2024	Kiêm nhiệm	Tổng số tiết	Ghi chú
			CD	ĐH					
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	03/11/1969		X	Toán	GDHN 9; GDĐP 6A1, 6A2 (2); HĐTN_SHDC 7B3 (1)		3	
2	Lê Nho Tập	29/07/1978		X	CNTT	Tin học khối 6 (4); HĐTN_SHDC 6A3 (1)		5	
3	Nguyễn Thị Hiền	09/08/1976		X	Hoá	KHTN 7 (12); KHTN 8 phân môn Hóa; Hoá 9 (6); HĐTN theo chủ đề 7B2 (3)	TTCM (3); CN 7B2 (4)	30	KHTN 8 phân môn Hóa dạy cuốn chiếu học kỳ I
4	Nguyễn Thị Thía	27/12/1970		X	TD	GDTC khối 9 (6); GDTC khối 8 (6); GDTC khối 7 (6); GDTC 6A1, 6A2 (4)	TTND (2)	24	
5	Nguyễn Thị Huyền Lương	08/10/1989	X		Sinh-TD	Sinh 9 (6); KHTN 8 phân môn Sinh; GDTC 6A3, 6A4 (4); C.Nghệ khối 7B2, 7B3 (2); HĐTN theo chủ đề 6A4 (3); Nhạc khối 6 (4);	CN lớp 6A4 (4)	23	KHTN 8 phân môn Sinh thực hiện từ học kỳ II
6	Hà Kiều Oanh	03/02/1996		X	Toán	Toán 8C1, 8C2, 8C3 (12); C.Nghệ 8C1, 8C2, 8C3 (3); HĐTN theo chủ đề 8C3 (3)	CN 8C3 (4);	22	Con nhỏ dưới 12 tháng tuổi
7	Nguyễn Thị Hồng Thanh	13/04/1984		X	Toán	Toán 7B2, 7B3 (8); Toán TC toán 9D3 (5); Tin khối 7, 8 (6); HĐTN_SHL 7B3 (1);	CN 7B3 (4); Tổ phó (1)	25	
8	Nguyễn Thị Hương Thùy			X	Toán	Toán TC Toán 9D1, 9D2 (10); Toán 6A2 (4); HĐTN theo chủ đề 6A2 (3); C.Nghệ khối 7B1 (1)	CN 6A2 (4); UV CD (1)	23	
9	Vũ Thị Hiền			X	Toán	Toán 7B1 (4); Toán 6A1, 6A3, 6A4 (12); C.Nghệ 9 (3); Lý 9D1, 9D2 (4)		23	
10	Hoàng Thị Nghệ	14/07/1990		X	Toán - Tin				Nghỉ thai sản

[illegible]

B1	Họ và tên	Năm sinh	T.Đ CM		CMĐT	Phân công chuyên môn học kỳ I, Năm học 2023-2024	Kiêm nhiệm	Tổng số tiết	Ghi chú
			CĐ	ĐH					

Ghi chú:

BỘ PHẬN CHUYÊN MÔN

PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

